

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Minh Tường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trung

Ông Tôn Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 134/2017/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh T, về tội “Trộm cắp tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh T; giới tính: Nam; sinh ngày: 22/02/1970; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ, khu vực, phường Phú H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ nề; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Huỳnh Kiều T, sinh năm 1945 và bà Hồ Thị N, sinh năm 1954; vợ là Hồ Thị Q, sinh năm 1968; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996;

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với gia đình, học hết lớp 6 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

- Ngày 21/11/1988 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 28/12/1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 01/6/2009 bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 150.000đồng vì hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Ngày 15/01/2010 bị Công an thành phố Huế xử phạt 150.000đồng vì hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 08/2015/HSST. Ngày 01/02/2016 chấp hành xong án phạt trở về địa phương sinh sống đến ngày gây án.

Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 tiền án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/5/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/3/2017, Huỳnh T điều khiển xe mô tô mang BKS 75F1- đi ra hướng thị xã Hương T với mục đích tìm sơ hở của người dân để lấy trộm tài sản. Khi đi ngang qua quây tạp hóa của bà Lê Thị H ở tổ dân phố Giáp B, phường Hương V, thị xã Hương T, T dừng lại quan sát thấy cửa quây được làm bằng thép lưới B40 không khóa, chỉ được cố định bằng sợi dây cao su nên liền điều khiển xe mô tô đến để ở phía đường đối diện rồi đi bộ đến. Khi đến trước quây, T dùng tay phải tháo sợi dây cao su ra và mở cửa đi vào bên trong lấy trộm 15 áo mưa, 20 gói thuốc lá, 01 điện thoại di động hiệu FPT, 05 lốc nước ngọt. Sau khi lấy xong, T đem tài sản ra xe thì bị Công an phường Hương V phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật vụ án.

Về vật chứng vụ án gồm:

- + 15 áo mưa các loại
- + 20 gói thuốc lá các loại, loại thuốc 20 điếu trong 1 gói;
- + 01 điện thoại FPT màu trắng;
- + 05 lốc nước ngọt các loại;
- Ngoài ra còn tạm giữ một số vật chứng khác:
 - + 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh mang BKS 75F5 – 6113;
 - + 01 Giấy đăng kí xe mô tô 75F5 – 6113 mang tên Trương Thị Xí;
 - + 01 tút nơ vít màu xanh trắng dài 21cm;
 - + 01 điện thoại di động hiệu Landrover màu đen vàng;
 - + 01 Giấy đăng kí xe mô tô 74L1 – 005.75 mang tên Nguyễn Hữu H;
 - + 01 lưới cửa bằng kim loại màu trắng dài 30cm, rộng 02cm;
 - + 01 Giấy CMND mang tên Huỳnh T ;
 - + 01 áo mưa dơi màu đỏ của Huỳnh T ;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Hương T xác định: Toàn bộ giá trị tài sản trộm cắp nói trên có tổng trị giá 1.386.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ vật chứng nói trên cho chủ sở hữu và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 30/4/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T đã áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/5/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/9/2017, bị cáo Huỳnh T có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cho rằng từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Viện kiểm sát không có kiến nghị gì. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 04/3/2017, Huỳnh T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị H 15 áo mưa, 20 gói thuốc lá, 01 điện thoại di động hiệu FPT, 05 lốc nước ngọt. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.386.000đồng.

Với hành vi nêu trên, mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không đủ để cấu thành tội phạm nhưng do năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú V xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại cố tình thực hiện hành vi phạm tội nói trên nên Tòa án nhân dân thị xã Hương T kết tội Huỳnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh T thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, do đó, cần xét xử nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Huỳnh T gây ra thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn nhưng bản thân bị cáo lại là người có nhân thân xấu. Đã bị xử phạt nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng lại không tu chí làm ăn mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do vậy, không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như lời đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh T phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh T phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- TAND thị xã Hương T;
- VKSND thị xã Hương T;
- Công an thị xã Hương T;
- THA DS thị xã Hương T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

La Minh Tường